MIRAE ASSET Securities

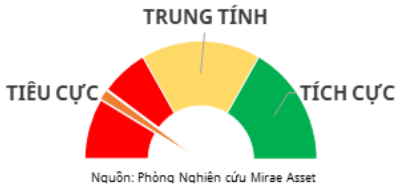
15 Tháng 10, 2026

Bản tin cuối ngày

Việt Nam

Để đăng ký nhận bản tin, vui lòng liên hệ chúng tôi qua: cs@miraeasset.com.vn

Thang đo sức mạnh thị trường ngắn hạn



Nguồn: Phòng Nghiên cứu Mirae Asset

Tổng quan thị trường

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
VN INDEX	1,698.35	-0.4	-6.2	-3.4
HNX	259.29	-2.2	-5.4	-6.1
UPCOM	124.15	0.2	-1.1	10.5
MSCI EM	1,659.04	-0.1	-1.3	21.5
NIKKEI	64,425.95	-4.9	1.5	35.1
HANG SENG	24,054.13	-1.1	-2.5	-7.2
KOSPI	5,554.22	-7.6	-16.2	51.9
FTSE	10,761.35	0.3	1.0	14.2
S&P 500	7,718.94	-1.1	1.8	15.7
NASDAQ	26,692.87	-1.9	2.7	17.7

Định giá thị trường

	P/E (x)	P/B (x)	ROE (%)
Vietnam	12.5	1.9	16.1
Indonesia	13.2	1.6	12.2
Philippines	8.4	1.1	11.6
Malaysia	14.1	1.5	10.4
Thailand	14.9	1.5	9.3

Lãi suất tham chiếu

	Thị giá	1D (bps)	15.5	1.5
Tái cấp vốn	4.5	0	0	0
TPCP 5 năm	4.3	0	1	116
TPCP 10 năm	4.5	-1	-1	73

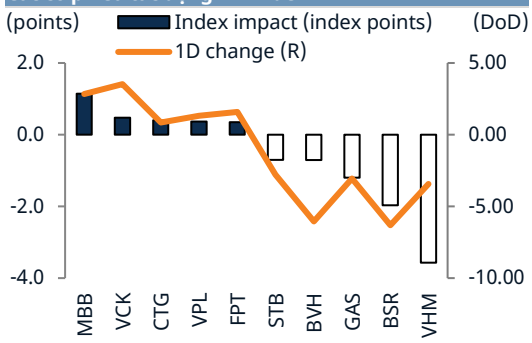
Tỷ giá ngoại hối

	Thị giá	1D (%)	1M (%)	1Y (%)
US$/VND	25,874	-0.1	-0.4	-1.8
US$/KRW	1,343.9	0.3	-1.5	-5.5
US$/JPY	157.76	-0.4	1.7	4.4
US$/EUR	0.8914	-0.5	2.9	3.8
US$/GBP	0.7543	-0.5	1.7	1.1
US$/SGD	1.2822	-0.2	0.7	-1.1

Giá trị giao dịch bình quân/ngày (triệu US$)

	Gần nhất	TB 1 tháng	TB 6 tháng
VN-INDEX	581	492	591
HNX	35	25	32
UPCOM	33	15	13

Các cổ phiếu tác động VN-Index



Nhận định thị trường

Thủng mốc 1,700, dòng tiền phân hóa mạnh

Trong phiên, thị trường mở cửa với diễn biến giằng co và có xu hướng giảm nhẹ so với phiên trước, duy trì sắc thái tiêu cực trong phần lớn thời gian giao dịch buổi sáng. Sang phiên chiều, áp lực bán gia tăng khiến chỉ số có những nhịp điều chỉnh sâu hơn, tuy nhiên lực cầu bắt đáy xuất hiện ở cuối phiên đã giúp thu hẹp đà giảm và đóng cửa quanh vùng giữa của biên độ ngày.

Kết phiên, VN-Index đóng cửa tại mức 1.698,35 điểm, giảm 6,52 điểm (-0,38%). Thanh khoản thị trường với khối lượng khớp lệnh tăng 42,42% đạt khoảng 636 triệu cổ phiếu, tương ứng giá trị giao dịch 14.017 tỷ đồng. Thị trường ghi nhận 164 mã tăng, 153 mã giảm và 51 mã đứng giá.

Nhóm ngành chính nâng đỡ thị trường hôm nay gồm truyền thông & giải trí (YEG), dịch vụ tài chính (VCK, HCM, TCX), phần mềm (FPT, CMG, ITD). Ở chiều ngược lại, các ngành gây áp lực lên thị trường tập trung tại phần cứng, năng lượng (BSR, PLX, PVT) và bảo hiểm (BVH, MIG, BIC).

Khối ngoại bán ròng với giá trị hơn 711 tỷ đồng toàn thị trường, riêng sàn HOSE ghi nhận mức bán ròng 686 tỷ đồng, tập trung chủ yếu ở các mã như VIC (-134 tỷ đồng), STB (-131 tỷ đồng) và TCB (-96 tỷ đồng). Ngược lại, dòng vốn ngoại mua ròng vào các mã như MBB (102 tỷ đồng), VPB (53 tỷ đồng) và PVT (51 tỷ đồng).

Phiên giao dịch giảm điểm nhưng điểm số đánh giá kỹ thuật của VN-Index tăng từ mức -7 điểm lên mức -5 điểm với trạng thái TIÊU CỰC. Hệ số P/E của VN-Index hiện đạt 12.5x.

Huỳnh Thị Thu Thảo, Analyst, 84-8-39102222, thao.htt@miraeasset.com.vn

Cập nhật kỹ thuật các chỉ số

Mã	Điểm kỹ thuật	Xu hướng ngắn hạn
VNINDEX	-5	TIÊU CỰC
VN30	-7	TIÊU CỰC
VN30F1M	-7	TIÊU CỰC
VN DIAMOND	3	TRUNG TÍNH
VN FIN SELECT	0	TRUNG TÍNH
Shanghai Composite	-7	TIÊU CỰC
Kospi	-7	TIÊU CỰC
Nikkei 225	-2	TRUNG TÍNH
FTSE 100 (EU)	5	KHẢ QUAN
Dow Jones	6	KHẢ QUAN

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Vui lòng xem điều khoản miễn trừ ở trang cuối

Phân tích kỹ thuật

Chỉ số	Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*)	Trạng thái
VNINDEX	-5	TIÊU CỰC
VN30	-7	TIÊU CỰC
VN30F1M	-7	TIÊU CỰC
VN DIAMOND	3	TRUNG TÍNH
VN FIN SELECT	0	TRUNG TÍNH

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Chỉ tiêu VN-Index		Chỉ tiêu	Điểm số
Đóng cửa (15/10/2026)	1.698	Kháng cự 1	1.700
Xu hướng ngắn hạn (1 – 4 tuần)	Tăng	Kháng cự 2	1.800
Xu hướng trung hạn (3 - 6 tháng)	Đi ngang	Hỗ trợ 1	1.650
Xu hướng dài hạn (6 - 12 tháng)	Đi ngang	Hỗ trợ 2	1.600

Thanh khoản cải thiện nhưng áp lực cung chiếm ưu thế, VN-Index thủng mốc 1,700 điểm.

Đồ thị kỹ thuật VN-INDEX (chart ngày)



Nguồn: fireant.com

CẬP NHẬT PHÁI SINH

Chỉ tiêu		Chỉ tiêu	Điểm số
VN30F1M - đóng cửa (15/10/2026)	1.839	Kháng cự 1	**1.900**
Xu hướng ngắn hạn (chart ngày)	**TIÊU CỰC**	Kháng cự 2	**2.000**
VN30 - đóng cửa	1.843	Hỗ trợ 1	**1.800**
Chênh lệch **VN30F1M** & **VN30**	**-3,91**	Hỗ trợ 2	**1.750**

Chỉ số	Điểm số kỹ thuật ngắn hạn Mirae Asset (*)	Trạng thái
VN30F1M (chart 15 phút)	-7	**TIÊU CỰC**
VN30F1M (chart 60 phút)	-5	**TIÊU CỰC**
VN30F1M	-7	**TIÊU CỰC**

VN30F1M đóng cửa thấp nhất ngày, thanh khoản duy trì thấp.

Đồ thị kỹ thuật VN30F1M (chart ngày)



Nguồn: fireant.com

TOP CỔ PHIẾU ĐẠT TIÊU CHÍ SỨC MẠNH GIÁ – MIRAE ASSET

Mã	Ngành	Giá đóng cửa	KLTB 20 ngày	Điểm sức mạnh giá (*)	Điểm kỹ thuật ngắn hạn	Sức mạnh ngành (**)
CSV	Hóa chất	23,600	383,125	**100**	5	
HDB	Ngân hàng	22,800	15,673,705	**99**	6	
NKG	Thép	10,500	2,180,015	**83**	4	**Top sức mạnh ngành**

(*) Điểm sức mạnh giá được Mirae Asset Research tính toán dựa trên các tiêu chí: 1) tăng trưởng giá cổ phiếu trong 1 & 4 & 12 tuần; 2) khối lượng giao dịch được cải thiện tích cực; 3) điểm kỹ thuật ngắn hạn từ 4 điểm trở lên.
(**) Mirae Asset tính toán 1-5 nhóm ngành lọt top sức mạnh ngành dựa trên các tiêu chí: 1) Điểm kỹ thuật ngắn hạn trung bình ngành phải từ 0 điểm (TRUNG TÍNH) đến 7 điểm (TÍCH CỰC); 2) điểm sức mạnh giá trung bình ngành nằm trong top 5 ngành tốt nhất.

Nhóm cổ phiếu nằm trong top sức mạnh giá kỳ vọng sẽ có diễn biến giá tích cực hơn VN-Index trong ít nhất 1 đến 2 tuần tới.

ĐIỂM SỐ KỸ THUẬT NGẮN HẠN - TOP 100 MÃ GIÁ TRỊ GIAO DỊCH CAO NHẤT 1 THÁNG

Mã (đơn vị)	Đóng cửa (kvnd)	KLTB 20N	Điểm kỹ thuật (*)	Xu hướng SMG ngắn hạn	Vốn hóa (tỷ đồng)	P/E (lần)	P/BV (lần)	GTGD (tỷ đồng)
HDB	22.8	15,673,705	**6**	**KHẢ QUAN**	148,356	7.4	1.7	357
VPB	24.45	21,280,150	**5**	**KHẢ QUAN**	244,500	8.2	1.4	520
MBB	19.9	11,903,470	**5**	**KHẢ QUAN**	200,368	6.4	1.3	237
CII	12.95	6,841,965	**5**	**KHẢ QUAN**	8,702	88.9	0.9	89
DXG	10.25	8,432,400	**5**	**KHẢ QUAN**	12,998	64.7	0.9	86
CEO	11	5,938,935	**5**	**KHẢ QUAN**	6,554	34.2	1.0	65
DIG	9.6	3,979,130	**5**	**KHẢ QUAN**	8,104	10.4	0.8	38
VCG	15	1,863,240	**5**	**KHẢ QUAN**	10,473	2.7	0.9	28
HHV	9.52	2,526,425	**5**	**KHẢ QUAN**	5,209	8.2	0.5	24
DBC	15.65	1,343,330	**5**	**KHẢ QUAN**	6,746	5.8	0.8	21
TCB	32.9	18,305,860	**4**	**KHẢ QUAN**	233,137	8.6	1.3	602
HPG	20.75	18,656,044	**4**	**KHẢ QUAN**	175,193	7.7	1.2	387
CTG	29.8	6,795,660	**4**	**KHẢ QUAN**	231,455	5.8	1.2	203
VCI	18.85	8,070,955	**4**	**KHẢ QUAN**	21,720	13.5	1.3	152
SHS	12.2	8,528,675	**4**	**KHẢ QUAN**	10,973	10.9	0.9	104
VIB	13.8	5,150,250	**4**	**KHẢ QUAN**	51,438	6.9	1.1	71
KDH	13.65	3,680,700	**4**	**KHẢ QUAN**	16,850	10.3	0.9	50
PDR	11.3	4,179,935	**4**	**KHẢ QUAN**	11,275	18.2	0.9	47
KBC	25.75	1,174,145	**4**	**KHẢ QUAN**	24,250	13.8	0.9	30
HSG	10.45	2,449,520	**4**	**KHẢ QUAN**	8,436	12.9	0.7	26
ORS	13.45	1,892,035	**4**	**KHẢ QUAN**	8,392	14.2	1.1	25
NKG	10.5	2,180,015	**4**	**KHẢ QUAN**	5,169	31.0	0.7	23
CTD	63	321,035	**4**	**KHẢ QUAN**	7,045	8.9	0.7	20
ACV	41	401,710	**4**	**KHẢ QUAN**	146,875	13.2	2.0	16
TLG	54.8	279,770	**4**	**KHẢ QUAN**	5,290	13.8	2.1	15
HCM	24	2,776,190	**3**	TRUNG TÍNH	32,399	22.4	2.0	67
VIX	11.75	26,188,704	**2**	TRUNG TÍNH	30,230	5.7	0.9	308
VND	13.25	9,723,370	**2**	TRUNG TÍNH	20,170	7.5	0.9	129
EIB	16.45	3,293,455	**2**	TRUNG TÍNH	30,642	62.3	1.2	54
TCH	11.1	4,120,340	**2**	TRUNG TÍNH	11,137	37.2	1.0	46
MBS	15.2	2,745,710	**2**	TRUNG TÍNH	15,214	10.5	1.3	42
ANV	18.45	1,031,330	**2**	TRUNG TÍNH	4,912	5.7	1.3	19
VEA	38.8	483,735	**2**	TRUNG TÍNH	51,557	6.7	2.2	19
SAB	43	365,950	**2**	TRUNG TÍNH	55,150	11.9	2.8	16

BFC	61.6	240,085	**2**	TRUNG TÍNH	3,522	15.1	2.4	15
CTS	20.45	895,210	**1**	TRUNG TÍNH	5,567	14.8	1.9	18
BVS	26.5	585,535	**1**	TRUNG TÍNH	1,913	10.0	0.7	16
SHB	10.4	42,196,196	**0**	TRUNG TÍNH	55,575	4.0	0.6	439
NVL	10.7	27,520,320	**0**	TRUNG TÍNH	34,270	5.8	0.5	294
PLX	35.55	4,478,990	**0**	TRUNG TÍNH	45,997	14.7	1.7	159
ACB	20.6	7,662,165	**0**	TRUNG TÍNH	119,571	7.6	1.2	158
GMD	53	1,134,210	**0**	TRUNG TÍNH	33,906	14.0	2.5	60
NT2	23.3	998,115	**0**	TRUNG TÍNH	6,708	5.5	1.3	23
HUT	12.2	1,704,595	**0**	TRUNG TÍNH	13,033	22.5	1.2	21
VHC	50.7	349,335	**0**	TRUNG TÍNH	10,619	7.8	1.1	18
HHP	17.2	1,303,410	**-1**	TRUNG TÍNH	1,585	33.0	1.6	22
SSI	19.25	20,234,656	**-2**	TRUNG TÍNH	57,544	11.3	1.4	390
FPT	58	5,826,915	**-2**	TRUNG TÍNH	109,372	10.9	2.7	338
PNJ	18.2	13,536,085	**-2**	TRUNG TÍNH	9,313	3.9	0.7	246
MSR	65.9	2,556,400	**-2**	TRUNG TÍNH	72,818	6590.0	5.9	168
GEX	22.4	6,525,795	**-2**	TRUNG TÍNH	29,310	21.4	1.5	146
TPB	11.75	9,473,775	**-2**	TRUNG TÍNH	37,484	4.9	0.8	111
DCM	33.9	2,748,735	**-2**	TRUNG TÍNH	17,947	7.8	1.6	93
VSC	12.9	7,213,130	**-2**	TRUNG TÍNH	4,829	14.1	0.9	93
MCH	139.8	662,330	**-2**	TRUNG TÍNH	182,775	25.9	9.7	93
PET	51	908,530	**-2**	TRUNG TÍNH	7,892	25.9	3.2	46
VC3	23.1	1,716,640	**-2**	TRUNG TÍNH	3,437	48.3	2.2	40
HAG	14.5	2,247,095	**-2**	TRUNG TÍNH	18,377	5.4	1.2	33
NLG	21.4	1,405,785	**-2**	TRUNG TÍNH	10,383	17.3	0.8	30
SBT	22.65	1,188,590	**-2**	TRUNG TÍNH	21,169	28.8	1.8	27
DHC	36.9	511,345	**-2**	TRUNG TÍNH	3,921	7.3	1.6	19
VPI	49.4	1,555,985	**-3**	TRUNG TÍNH	17,391	43.2	3.2	77
MWG	72.8	2,900,730	**-4**	**TIÊU CỰC**	107,431	10.9	3.0	211
PVT	23.65	8,146,535	**-4**	**TIÊU CỰC**	12,225	8.6	1.3	193
VNM	57.2	2,132,700	**-4**	**TIÊU CỰC**	119,545	12.1	3.8	122
BID	33.2	3,543,305	**-4**	**TIÊU CỰC**	258,238	7.8	1.3	118
FRT	141	700,170	**-4**	**TIÊU CỰC**	25,213	22.2	5.3	99
VRE	22.6	3,581,785	**-4**	**TIÊU CỰC**	51,354	7.1	1.0	81
DGW	45.05	1,721,555	**-4**	**TIÊU CỰC**	10,062	11.9	2.7	78
DCL	46.8	1,329,525	**-4**	**TIÊU CỰC**	3,418	#N/A N/A	2.3	62
HAH	48.2	1,246,920	**-4**	**TIÊU CỰC**	9,078	6.9	1.8	60
DPM	21.2	2,673,905	**-4**	**TIÊU CỰC**	14,414	8.4	1.3	57
PVP	22	1,577,435	**-4**	**TIÊU CỰC**	2,281	7.1	1.1	35
NVB	13.8	2,215,520	**-4**	**TIÊU CỰC**	40,406	82.6	1.9	31
DRI	15.8	1,816,380	**-4**	**TIÊU CỰC**	1,157	7.3	1.6	29
VGC	43.4	633,650	**-4**	**TIÊU CỰC**	19,458	13.7	2.3	28
BCM	38.25	460,730	**-4**	**TIÊU CỰC**	39,589	20.9	1.8	18
VOS	11.3	1,425,780	**-4**	**TIÊU CỰC**	1,582	4.0	0.8	16
VIC	218	3,316,670	**-5**	**TIÊU CỰC**	1,692,157	77.9	9.7	723
MSN	70.4	5,878,965	**-5**	**TIÊU CỰC**	102,810	15.2	2.7	414
BSR	28.2	11,687,295	**-5**	**TIÊU CỰC**	141,206	7.1	1.9	330
PVS	31.6	3,666,430	**-5**	**TIÊU CỰC**	19,393	9.2	1.3	116

GAS	76.2	1,144,425	**-5**	**TIÊU CỰC**	183,867	14.5	2.7	87
GVR	30.9	2,820,785	**-5**	**TIÊU CỰC**	123,600	17.5	2.0	87
BVH	71.4	1,027,765	**-5**	**TIÊU CỰC**	53,002	16.0	2.1	73
PVD	17.7	3,984,475	**-5**	**TIÊU CỰC**	16,421	17.0	1.0	71
OIL	12.9	2,171,530	**-5**	**TIÊU CỰC**	13,342	37.6	1.3	28
VCB	56.5	3,431,675	**-6**	**TIÊU CỰC**	472,096	11.3	1.9	194
IDC	33.7	1,415,420	**-6**	**TIÊU CỰC**	14,068	6.5	2.1	48
PC1	18.6	1,353,430	**-6**	**TIÊU CỰC**	7,650	7.6	1.1	25
REE	45	505,735	**-6**	**TIÊU CỰC**	28,030	10.6	1.3	23
DGC	32.75	546,725	**-6**	**TIÊU CỰC**	12,438	6.2	0.8	18
VHM	58.9	9,108,050	**-7**	**TIÊU CỰC**	483,853	6.1	1.8	536
STB	62.8	3,158,465	**-7**	**TIÊU CỰC**	118,392	19.3	1.9	198
VJC	127.3	992,595	**-7**	**TIÊU CỰC**	97,906	44.4	3.7	126
LPB	37.2	1,978,575	**-7**	**TIÊU CỰC**	111,127	9.8	2.6	74
POW	12.2	5,547,665	**-7**	**TIÊU CỰC**	37,428	6.2	0.9	68
DPR	36.8	498,335	**-7**	**TIÊU CỰC**	3,197	8.9	1.2	18
PHR	31.8	489,370	**-7**	**TIÊU CỰC**	7,756	8.3	1.7	16
CTR	68.1	219,235	**-7**	**TIÊU CỰC**	8,724	13.3	3.9	15

(*) Đánh giá các chỉ số hoặc mã bằng điểm kỹ thuật từ -7 đến +7 điểm theo hệ thống đánh giá kỹ thuật từ Mirae Asset, tương ứng các mức: TIÊU CỰC (-7 đến -4 điểm), TRUNG TÍNH (-3 đến +3 điểm), & TÍCH CỰC (+4 đến +7 điểm).

Thông tin cập nhật

Quan chức Fed: Việc tăng lãi suất có thể cần thiết nhưng chưa cấp bách

Theo Chủ tịch Fed chi nhánh San Francisco, Fed không chịu áp lực phải vội đưa ra quyết định khi lượng thông tin hiện có còn hạn chế, và cơ quan này vẫn có đủ thời gian cần thiết để đánh giá tình hình. Chủ tịch Cục Dự trữ Liên bang Mỹ (Fed) chi nhánh San Francisco, bà Mary Daly nhận định nhiều khả năng Fed sẽ cần tiếp tục tăng lãi suất ngắn hạn để kiềm chế lạm phát, song chưa cần thiết phải hành động ngay tại cuộc họp ngày 27-28/10 tới. Bà Daly cho biết Fed có thể sẽ cần thêm các đợt điều chỉnh chính sách, song thời điểm thực hiện vẫn đang được cân nhắc.

Theo bà, Fed không chịu áp lực phải vội đưa ra quyết định khi lượng thông tin hiện có còn hạn chế, và cơ quan này vẫn có đủ thời gian cần thiết để đánh giá tình hình. Trong những tuần gần đây, một số quan chức khác của Fed cũng phát tín hiệu về khả năng Fed sẽ không tăng lãi suất trong tháng này. Hiện lãi suất chính sách của Fed đang nằm trong biên độ 3,75%-4,00%. Trong khi đó, chi phí vay dài hạn thậm chí còn cao hơn, chẳng hạn như lãi suất vay mua nhà kỳ hạn 30 năm đã lên mức 7,5%, qua đó tác động rõ rệt và làm giảm nhu cầu tại một số lĩnh vực của nền kinh tế. Nhận định về phản ứng của thị trường, bà Daly cho rằng giới đầu tư đã hiểu rõ cơ chế phản ứng chính sách của Fed.

Số liệu công bố cùng ngày 14/10 cho thấy chỉ số giá tiêu dùng (CPI) của Mỹ trong 12 tháng tính đến tháng 9/2026 đã tăng lên mức 3,7%, cao hơn một chút so với dự báo của các nhà kinh tế. Mục tiêu lạm phát của Fed là 2%. Sau khi số liệu CPI được công bố, các nhà giao dịch ồ ạt đặt cược vào khả năng Fed sẽ nâng lãi suất vào cuối tháng 10/2026. Tuy nhiên, thị trường sau đó đã bình tĩnh trở lại khi phân tích kỹ dữ liệu, nhận thấy đà tăng chung chủ yếu do giá xăng dầu, còn lạm phát cơ bản dù vẫn dai dẳng nhưng không tăng đột biến. Bà Daly đánh giá số liệu mới cho thấy rủi ro lạm phát vẫn ở mức cao và đang gia tăng, song rủi ro chưa phải là thực tế.

Do đó, việc vội vàng phản ứng theo rủi ro khi vẫn còn thời gian cân nhắc là điều chưa thận trọng. Bà cũng nhấn mạnh thị trường lao động tiếp tục ổn định đang tạo dư địa để Fed tập trung vào mục tiêu ổn định giá cả. Trên thị trường tài chính, xác suất Fed tăng lãi suất lần thứ hai liên tiếp tại cuộc họp sắp tới vào khoảng 40%. Dù tỷ lệ này đã tăng so với trước thời điểm công bố số liệu lạm phát, thị trường không còn coi kịch bản tăng lãi suất trong tháng này là khả năng cao nhất./.

Nguồn: vietstock.vn

Chứng khoán Mỹ chìm trong sắc đỏ sau báo cáo lạm phát nóng hơn kỳ vọng

Theo CNBC , trong phiên giao dịch ngày 14/10, chỉ số S&P 500 giảm 1,11% xuống mức 7.719 điểm, trong khi chỉ số Nasdaq Composite giảm 1,88% và đóng cửa với 26.693 điểm. Chỉ số công nghiệp Dow Jones giảm 49 điểm (tương đương 0,09%) xuống còn 51.621 điểm. Đà tăng của các cổ phiếu chủ chốt trong ngành y tế như UnitedHealth và Amgen đã giúp hạn chế mức giảm của chỉ số gồm 30 cổ phiếu này. Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 9 đã tăng 0,6% so với tháng trước và tăng 3,7% so với cùng kỳ năm ngoái. Trong khi con số theo tháng khớp với dự báo, thì mức tăng theo năm lại cao hơn kỳ vọng.

Nếu loại trừ giá thực phẩm và năng lượng, chỉ số CPI lõi ghi nhận mức tăng lần lượt là 0,3% theo tháng và 2,6% theo năm. Cả hai con số này đều cao hơn một chút so với mức tăng 0,2% và 2,5% mà các chuyên gia kinh tế đã dự báo. "Báo cáo CPI khiến Cục Dự trữ Liên bang (Fed) nhiều khả năng sẽ có động thái vào tháng 12", ông Philip Blancato, Giám đốc chiến lược thị trường tại Osaic, chia sẻ với CNBC. Ông cũng lưu ý thêm rằng "chúng tôi dự báo CPI lõi vào năm tới có thể sẽ ở mức 3%" do tác động của giá dầu tăng cao.

Báo cáo CPI được đưa ra trong bối cảnh giá dầu vẫn duy trì ở mức cao và người tiêu dùng phải trả nhiều tiền hơn cho xăng dầu.

Theo dữ liệu từ AAA, giá xăng trung bình hiện ở mức 4,33 USD/gallon, so với khoảng 3,08 USD/gallon vào cùng kỳ năm ngoái. Tuần trước, Tổng thống Donald Trump thông báo sẽ tạm thời nới lỏng các hạn chế đối với hoạt động xuất khẩu dầu diesel của Nga, nhưng các nhà phân tích không tin rằng thỏa thuận này sẽ giúp giảm đáng kể giá nhiên liệu cho các tài xế xe tải và nông dân. Giá dầu thô kỳ hạn West Texas Intermediate (WTI) chốt phiên tăng 1,01% lên mức 95,09 USD/thùng. Tuy nhiên, ông Blancato không quá lo ngại về thị trường cổ phiếu hay trái phiếu, vì ông coi đợt gia tăng lạm phát gần đây chỉ là hiện tượng "nhất thời".

Ông nói thêm: "Tôi cho rằng phần lớn các yếu tố này đã được phản ánh vào giá thị trường". Bên cạnh nỗi lo về lạm phát, nhà đầu tư cũng quan ngại việc các công ty công nghệ nằm ngoài nhóm "Magnificent Seven" sử dụng quá nhiều nợ để thúc đẩy sự bùng nổ của AI. Cổ phiếu của CoreWeave lao dốc hơn 15%, trong khi các mã khác như Oracle giảm gần 9%. Nhóm cổ phiếu ngành chip cũng tiếp đà giảm gần đây. Micron Technology – mã cổ phiếu đã mất hơn 3% trong phiên giao dịch trước đó – tiếp tục giảm 4% vào ngày 14/10. Advanced Micro Devices (AMD) và Sandisk đều giảm hơn 5%, còn Intel mất 4%.

Ngoài lĩnh vực công nghệ, cổ phiếu của Bank of America giảm gần 5% sau khi doanh thu quý III của ngân hàng khổng lồ này không đạt kỳ vọng. Bank of America cũng phải chịu khoản phạt hơn 1,2 tỷ USD từ cơ quan chức năng liên bang, do các cơ quan quản lý cho rằng ngân hàng đã không báo cáo hơn 5 tỷ USD các giao dịch "đáng ngờ". Trong khi đó, kết quả kinh doanh quý mới nhất của Morgan Stanley vượt kỳ vọng, mặc dù cổ phiếu này vẫn đóng cửa phiên giao dịch với mức giảm gần 3%.

Bảng xếp hạng Dịch vụ bán lẻ tốt nhất thị trường chứng khoán Việt Nam VietnamBiz chính thức khởi động Best Retail Brokers 2026 - bảng xếp hạng thường niên nhằm ghi nhận và đánh giá chất lượng dịch vụ dành cho nhà đầu tư cá nhân tại các công ty chứng khoán Việt Nam. Với hệ thống tiêu chí đánh giá đa chiều, Best Retail Brokers 2026 hướng tới cung cấp một góc nhìn toàn diện về chất lượng dịch vụ bán lẻ, đồng thời ghi nhận những công ty chứng khoán đang tạo ra trải nghiệm tốt nhất cho nhà đầu tư. Tìm hiểu Best Retail Brokers 2026: https://vietnamrankings.vn Ban Tổ chức rất mong nhận được tiếng nói của các nhà đầu tư qua khảo sát "Đánh giá chất lượng dịch vụ công ty chứng khoán của bạn".

Tham gia ngay để có cơ hội nhận được vé mời tham dự Diễn đàn Đầu tư Việt Nam 2027 diễn ra vào ngày 12/11/2026!

Nguồn: vietnambiz.vn

GAS: GAS ước doanh thu vượt 120.000 tỷ, công ty thép lãi gấp 10 lần cùng kỳ

Các doanh nghiệp mới công bố BCTC quý 3/2026 ngày 14/10: PV Gas (GAS) ước tính doanh thu hợp nhất đạt trên 120.900 tỷ đồng, tăng 30% so với cùng kỳ. Lợi nhuận trước thuế hợp nhất đạt trên 16.600 tỷ đồng, tăng 31% so với cùng kỳ. Nộp ngân sách nhà nước hợp nhất đạt trên 7.800 tỷ đồng. Thủy điện miền Nam (SHP) báo lợi nhuận trước thuế quý 3 đạt 162 tỷ đồng, tăng 3% so với cùng kỳ và 9 tháng đạt 244 tỷ đồng, tăng 1%. Trong quý 3/2026, Nhà và Đô thị Nam Hà Nội (NHA) ghi nhận lợi nhuận sau thuế đạt 11 tỷ đồng, giảm 59% so với cùng kỳ. Luỹ kế 9 tháng, NHA ghi nhận lợi nhuận sau thuế đạt 3 tỷ đồng, giảm 96% so với cùng kỳ năm trước.

Theo thông tin công bố, tổng doanh thu Công ty mẹ ACV trong 9 tháng tăng 6% so với cùng kỳ năm trước. Đáng chú ý, lợi nhuận trước thuế đã vượt 31% kế hoạch cả năm.

Trước đó, theo báo cáo tài chính tổng hợp, 9 tháng đầu năm 2025, Công ty mẹ ACV ghi nhận doanh thu thuần khoảng 19.169 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 10.543 tỷ đồng. Nếu áp dụng mức tăng 6% vừa công bố, quy mô doanh thu 9 tháng 2026 có thể ước tính trên 20.300 tỷ đồng. Thép Tấm lá Thống Nhất (TNS) ghi nhận lợi nhuận trước thuế hơn 12 tỷ đồng, tăng 824% so với cùng kỳ. Lợi nhuận sau thuế đạt gần 9,95 tỷ đồng, gấp khoảng 10 lần mức 985 triệu đồng của quý 3/2025.

Lũy kế 9 tháng đầu năm, doanh thu thuần của TNS đạt 794 tỷ đồng, giảm 14% so với cùng kỳ. Lợi nhuận gộp đạt 33 tỷ đồng, tăng 7%, trong khi lợi nhuận sau thuế đạt 13 tỷ đồng, tăng 4%. Kinh Bắc City (KBC) ghi nhận lợi nhuận trước thuế quý 3/2026 đạt 1.221 tỷ đồng, tăng 185% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2026, doanh nghiệp báo lãi trước thuế 1.768 tỷ đồng, giảm 14% so với cùng kỳ. F88 (F88) báo lãi trước thuế quý 3/2026 đạt 401 tỷ đồng, tăng 42% so với cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2026, lợi nhuận trước thuế đạt 1.087 tỷ đồng, tăng 80%. Taicera (TCR) ghi nhận lợi nhuận trước thuế quý 3/2026 đạt 6 tỷ đồng, trong khi cùng kỳ lỗ 3 tỷ đồng.

Trong 9 tháng đầu năm 2026, doanh nghiệp lỗ trước thuế 20 tỷ đồng, thu hẹp so với khoản lỗ 45 tỷ đồng cùng kỳ năm trước. Sông Đà 7.02 (S72) báo lãi trước thuế quý 3/2026 đạt 2,5 tỷ đồng, giảm 18% so với cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2026, lợi nhuận trước thuế đạt 6 tỷ đồng, giảm 28%. HVS ghi nhận lợi nhuận trước thuế quý 3/2026 đạt khoảng 2 tỷ đồng, tăng 263% so với cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2026, doanh nghiệp báo lãi trước thuế khoảng 5 tỷ đồng, tăng 238%. Thủy điện Xuân Minh (XMP) ghi nhận lợi nhuận trước thuế quý 3/2026 giảm 83% so với cùng kỳ. Tuy nhiên, lũy kế 9 tháng đầu năm 2026, lợi nhuận trước thuế vẫn tăng 11%, đạt 23 tỷ đồng.

Idico-Linco (LAI) ước lỗ trước thuế 6 tỷ đồng trong quý 3/2026. Tổng doanh thu hợp nhất 9 tháng của PVEP đạt khoảng 42.406 tỷ đồng, bằng 145% kế hoạch sản xuất kinh doanh và 114% kế hoạch quản trị 9 tháng. Nộp ngân sách Nhà nước đạt 15.295 tỷ đồng, tăng 69% so với cùng kỳ.

Nguồn: cafef.vn

ACV: Lãi trước thuế công ty mẹ ACV ước gần 9.2 ngàn tỷ đồng sau 9 tháng, chỉ tăng trưởng một chữ số

Sáng ngày 13/10, tại Cảng hàng không quốc tế (HKQT) Nội Bài, Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam (UPCoM: ACV) đã tổ chức Hội nghị Sơ kết công tác xây dựng Đảng và công tác sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2026. Trong bối cảnh thị trường hàng không tiếp tục tăng trưởng, hệ thống Cảng hàng không do ACV quản lý vẫn duy trì hoạt động ổn định. Lũy kế 9 tháng đầu năm 2026, toàn mạng lưới phục vụ 94.1 triệu lượt hành khách, tăng 8.6% so với cùng kỳ năm trước; sản lượng hàng hóa đạt 1.4 triệu tấn, tăng 9.8%; sản lượng cất hạ cánh đạt 568.4 ngàn lượt, tăng 7.1%.

Đáng chú ý, sản lượng hành khách quốc tế đi qua hệ thống cảng hàng không của ACV đạt 36 triệu lượt, tăng 10.8%, qua đó tiếp tục cho thấy xu hướng phục hồi và mở rộng của thị trường hàng không quốc tế. Tính riêng hoạt động trong quý 3/2026, sản lượng hành khách trên toàn hệ thống đạt 33.1 triệu lượt, tăng 12.7%; sản lượng hàng hóa đạt hơn 480 ngàn tấn, tăng 4.2%; sản lượng cất hạ cánh đạt gần 199 ngàn lượt, tăng 11.5% so với cùng kỳ năm trước. Cùng với đà tăng trưởng sản lượng, hiệu quả sản xuất kinh doanh của ACV tiếp tục duy trì. Lũy kế 9 tháng năm 2026, tổng doanh thu Công ty mẹ ACV tăng 6% so với cùng kỳ, trong khi lợi nhuận trước thuế vượt 31% kế hoạch cả năm.

Với việc đặt mục tiêu lợi nhuận trước thuế công ty mẹ ở mức tương đối thấp là trên 7 ngàn tỷ đồng cho năm nay, ACV đã chính thức vượt mức đề ra và ước tính ghi nhận khoảng 9.17 ngàn tỷ đồng lợi nhuận trước thuế công ty mẹ chỉ trong 9 tháng. Tuy vậy,

mức tăng trưởng của chỉ tiêu này so với cùng kỳ năm trước chỉ khoảng 4%. Trong 9 tháng đầu năm 2026, ACV tiếp tục tập trung nguồn lực lớn cho đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng, trong đó Dự án Cảng HKQT Long Thành là trọng tâm. Đặc biệt, hệ thống ICT phục vụ Cảng HKQT Long Thành đang được tập trung triển khai nhằm đáp ứng các mốc thử nghiệm vận hành, tiếp quản và chuẩn bị khai thác.

Bên cạnh đó, cùng với Long Thành, nhiều dự án quan trọng trên toàn mạng lưới Cảng hàng không trực thuộc ACV cũng đang tiếp tục được triển khai. Trong đó, đường cất hạ cánh và đường lăn Cảng HKQT Liên Khương đã hoàn thành và đưa vào khai thác trở lại từ ngày 19/08/2026. Dự án mở rộng, nâng cấp Cảng hàng không Cà Mau tiếp tục được đẩy nhanh tiến độ. Nhà ga hàng hóa Cảng HKQT Cát Bi cơ bản hoàn thành xây dựng, lắp đặt thiết bị và thực hiện các thủ tục để đưa vào khai thác.

Tiếp đó, các dự án Nhà ga T2 Cát Bi, mở rộng sân đỗ Cát Bi, Nhà ga T2 Đồng Hới, kéo dài đường cất hạ cánh Vinh cùng các dự án tại Đà Nẵng, Tuy Hòa và Cam Ranh dự kiến sẽ tiếp tục được triển khai theo kế hoạch, từng bước bổ sung năng lực khai thác và hoàn thiện kết cấu hạ tầng mạng lưới cảng hàng không của ACV .

Nguồn: vietstock.vn

CTR: Viettel Construction tăng trưởng doanh thu 23% sau 9 tháng, động lực đến từ mảng xây dựng và dịch vụ kỹ thuật

Tổng CTCP Công trình Viettel (Viettel Construction, HOSE : CTR) vừa công bố doanh thu 9 tháng đầu năm 2026 đạt 12,343 tỷ đồng, tăng 23% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận trước thuế đạt 617 tỷ đồng, tăng 13%, thấp hơn đáng kể so với tốc độ tăng trưởng doanh thu. Với kết quả trên, Viettel Construction đã thực hiện được khoảng 79% kế hoạch doanh thu 15,653 tỷ đồng và lợi nhuận trước thuế 778 tỷ đồng của cả năm 2026. Nhìn chung, tăng trưởng doanh thu của Viettel Construction trong 9 tháng đầu năm được thúc đẩy chủ yếu bởi mảng xây dựng và giải pháp, dịch vụ kỹ thuật, với mức tăng lần lượt 37% và 51%.

Tuy nhiên, dù doanh thu tăng 23%, lợi nhuận trước thuế chỉ tăng 13%, cho thấy tốc độ cải thiện lợi nhuận chưa theo kịp đà mở rộng doanh thu. Xây dựng và dịch vụ kỹ thuật là động lực tăng trưởng chính Trong 9 tháng đầu năm, mảng xây dựng mang về gần 4,670 tỷ đồng doanh thu, tăng 37% so với cùng kỳ. Tỷ trọng đóng góp của mảng này trong tổng doanh thu tăng từ 34% lên 38%, thu hẹp khoảng cách với lĩnh vực vận hành khai thác. Giá trị hợp đồng xây dựng ký mới trong 9 tháng đạt 4,595 tỷ đồng, tăng 76% so với cùng kỳ. Trong đó, riêng tháng 9, giá trị hợp đồng ký mới đạt 1,035 tỷ đồng.

Một số dự án lớn ký mới trong tháng gồm FLC Gia Lai trị giá 230 tỷ đồng, Trung tâm thương mại Hồ Đắc Di tại Huế khoảng 131 tỷ đồng và sân golf Yên Dũng tại Bắc Ninh trị giá 78 tỷ đồng. Ở phân khúc nhà ở trọn gói, Viettel Construction cho biết đã thi công mới 247 công trình trong tháng 9, với giá trị hợp đồng bình quân 1.46 tỷ đồng, cao hơn so với mục tiêu bình quân 1.1 tỷ đồng/công trình của năm. Trong khi đó, mảng giải pháp và dịch vụ kỹ thuật cũng ghi nhận mức tăng trưởng nổi bật. Doanh thu 9 tháng đạt hơn 2,140 tỷ đồng, tăng 51% so với cùng kỳ và chiếm khoảng 17% tổng doanh thu.

Cụ thể, lĩnh vực năng lượng mặt trời có giá trị hợp đồng ký mới trong tháng 9 đạt gần 135 tỷ đồng, nâng lũy kế 9 tháng lên khoảng 1,700 tỷ đồng, tăng 84% so với cùng kỳ. Hệ thống điện mặt trời của Viettel Construction hiện đã được triển khai tại 1,485/3,321 xã, phường, tương đương với độ phủ khoảng 45%. Ngoài ra, ở với hoạt động cơ điện và công nghệ thông tin, truyền thông (ME& ICT), giá trị hợp đồng ký mới tháng 9 đạt 45 tỷ đồng, tăng 62% so với cùng kỳ. Lũy kế 9 tháng, giá trị hợp đồng đạt khoảng 449 tỷ đồng, tăng 34%.

Nguồn: vietstock.vn

NVL: BNP Paribas đổi trái phiếu Novaland lấy cổ phiếu cao gấp 3 lần thị giá

BNP Paribas Financial Markets tiếp tục chuyển đổi 10 trái phiếu quốc tế của Novaland thành hơn 1.73 triệu cổ phiếu với giá 34,000 đồng/cp, cao hơn gấp 3 lần thị giá. CTCP Tập đoàn Đầu tư Địa ốc No Va (Novaland, HOSE : NVL) báo cáo đã chuyển đổi 10 trái phiếu quốc tế thành hơn 1.73 triệu cổ phiếu, theo tỷ lệ 173,708 cổ phiếu/trái phiếu. Giá chuyển đổi được xác định ở mức 34,000 đồng/cp, cao hơn gấp 3 lần so với thị giá khép phiên 14/10 ở mức 10,750 đồng/cp. Tổng giá trị chuyển đổi gần 2.4 triệu USD , tương đương khoảng 59 tỷ đồng. Giao dịch được thực hiện ngày 06/10, giúp vốn điều lệ của Novaland tăng thêm hơn 17 tỷ đồng.

Trái chủ thực hiện quyền chuyển đổi trong đợt này là BNP Paribas Financial Markets, tổ chức tài chính có trụ sở tại Paris, Cộng hòa Pháp. Đây không phải lần đầu BNP Paribas Financial Markets chuyển đổi trái phiếu quốc tế của Novaland thành cổ phiếu. Hồi tháng 4, tổ chức này đã chuyển đổi 15 trái phiếu, với tổng giá trị gần 3.38 triệu USD , tương đương hơn 84 tỷ đồng theo cùng mức tỷ giá cố định 24,960 đồng/USD. Hồi tháng 4, BNP Paribas Financial Markets cũng đã chuyển đổi 15 trái phiếu quốc tế thành cổ phiếu, với tổng giá trị chuyển đổi gần 3.38 triệu USD , tương đương hơn 84 tỷ đồng (áp dụng theo mức tỷ giá cố định 24,960 đồng/USD).

Vào cuối năm 2025, 4 nhà đầu tư nước ngoài đã thực hiện chuyển đổi tổng cộng 133 trái phiếu, tương đương 747 tỷ đồng, sang gần 20.8 triệu cp NVL . Lô trái phiếu chuyển đổi quốc tế trên được NVL phát hành từ ngày 16/07/2021, gồm 1,500 trái phiếu với giá bán 200,000 USD mỗi trái phiếu, tương ứng tổng giá trị 300 triệu USD , kỳ hạn đến ngày 16/07/2028, với lãi suất 5.25%/năm. Nguồn vốn thu về được doanh nghiệp sử dụng để bổ sung cho hoạt động đầu tư, kinh doanh và các nhu cầu tài chính khác.

Việc tiếp tục chuyển đổi trái phiếu diễn ra sau khi Novaland lấy ý kiến người sở hữu về phương án sửa đổi một số điều khoản trong hợp đồng trái phiếu, đồng thời xin miễn trừ liên quan đến một số đợt thanh toán đã và sẽ không thực hiện được. Theo kết quả công bố tháng 6 , các trái chủ đại diện cho gần 262.2 triệu USD giá trị trái phiếu, tương đương khoảng 85.66% tổng giá trị đang lưu hành, đã chấp thuận các đề xuất sửa đổi và miễn trừ của doanh nghiệp. Sau đợt chuyển đổi này, cơ cấu cổ đông lớn của Novaland vẫn là CTCP NovaGroup , sở hữu 21.961% và CTCP Diamond Properties 7.531%.

Tuy nhiên, Diamond Properties vừa thông báo đã bán 2.58 triệu cp NVL trong phiên 6/10, qua đó giảm tỷ lệ sở hữu về 7.43%. Novaland thực hiện chuyển đổi trái phiếu quốc tế trong bối cảnh doanh nghiệp đang triển khai đợt chào bán hơn 800 triệu cp với giá 10,000 đồng/cp cho cổ đông hiện hữu, dự kiến thu hơn 8 ngàn tỷ đồng nếu phân phối hết. Phần lớn nguồn tiền được lên kế hoạch để thanh toán trái phiếu và xử lý các khoản nợ, nghĩa vụ tài chính quá hạn tại Novaland cùng các công ty con. * Novaland phản hồi tin đồn "phá sản"

Nguồn: vietstock.vn

EVF: 4 nhà đầu tư dự kiến rót gần 1.150 tỷ đồng vào công ty tài chính EVF

Công ty Tài chính Tổng hợp Cổ phần Điện lực (EVN Finance - Mã: EVF) vừa công bố Nghị quyết HĐQT thông qua phương án triển khai chi tiết đợt chào bán cổ phiếu riêng lẻ nhằm tăng vốn điều lệ. Theo đó, EVF dự kiến chào bán tối đa 85 triệu cổ phiếu, tương đương 11,18% tổng số cổ phiếu đang lưu hành, với giá chào bán khoảng 13.500 đồng/cổ phiếu. Mức giá này được xác định trên cơ sở nguyên tắc đã được ĐHĐCĐ thông qua. Ước tính, EVF có thể huy động hơn 1.147 tỷ đồng từ đợt chào bán. Nếu hoàn tất phát hành toàn

bộ số cổ phiếu dự kiến, tổng số cổ phiếu lưu hành của EVF sẽ tăng lên hơn 845,5 triệu đơn vị, tương ứng vốn điều lệ gần 8.456 tỷ đồng.

Kết thúc phiên giao dịch sáng 15/10, thị giá cổ phiếu EVF dừng ở mức 11.600 đồng/cổ phiếu, thấp hơn khoảng 16,4% so với giá chào bán. Về danh sách nhà đầu tư dự kiến tham gia đợt chào bán, EVF công bố 4 nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, gồm hai nhà đầu tư nước ngoài và hai nhà đầu tư trong nước. Trong đó, CTCP Tập đoàn Leadvisors Capital dự kiến mua nhiều nhất với 40 triệu cổ phiếu, tương đương hơn 47% tổng lượng cổ phiếu chào bán. Sau giao dịch, Leadvisors Capital dự kiến nắm giữ 4,73% vốn điều lệ EVF. Ba nhà đầu tư còn lại gồm Japan Vietnam Capital Fund I, L.P.

dự kiến mua hơn 22,1 triệu cổ phiếu; Công ty TNHH Quản lý Quỹ SSI mua gần 18,3 triệu cổ phiếu và Daiwa - SSIAM Vietnam Growth Fund IV (USD) L.P. mua gần 4,6 triệu cổ phiếu. Theo phương án được thông qua, EVF sẽ chào bán trực tiếp cho các nhà đầu tư đáp ứng tiêu chí lựa chọn và điều kiện theo quy định pháp luật, không thực hiện thông qua phương tiện thông tin đại chúng. Toàn bộ cổ phiếu phát hành trong đợt này sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong thời hạn một năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán. Thời gian triển khai dự kiến từ năm 2026 đến quý I/2027. Về mục đích sử dụng vốn, EVF cho biết toàn bộ số tiền huy động dự kiến được sử dụng để cấp tín dụng cho khách hàng trong năm 2026 và 2027.

Về tình hình kinh doanh, trong 6 tháng đầu năm 2026, EVF đạt 699 tỷ đồng lợi nhuận trước thuế, tăng gần 17% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, thu nhập lãi thuần đạt hơn 1.100 tỷ đồng, tăng gần 36% so với cùng kỳ và tiếp tục là nguồn đóng góp chủ yếu vào kết quả kinh doanh của EVF. Tính đến cuối tháng 6, tổng tài sản của công ty đạt hơn 91.700 tỷ đồng, tăng hơn 10% so với đầu năm, dư nợ cấp tín dụng đạt trên 67.200 tỷ đồng. Bảng xếp hạng Dịch vụ bán lẻ tốt nhất thị trường chứng khoán Việt Nam VietnamBiz chính thức khởi động Best Retail Brokers 2026 - bảng xếp hạng thường niên nhằm ghi nhận và đánh giá chất lượng dịch vụ dành cho nhà đầu tư cá nhân tại các công ty chứng khoán Việt Nam.

Với hệ thống tiêu chí đánh giá đa chiều, Best Retail Brokers 2026 hướng tới cung cấp một góc nhìn toàn diện về chất lượng dịch vụ bán lẻ, đồng thời ghi nhận những công ty chứng khoán đang tạo ra trải nghiệm tốt nhất cho nhà đầu tư. Tìm hiểu Best Retail Brokers 2026: https://vietnamrankings.vn Ban Tổ chức rất mong nhận được tiếng nói của các nhà đầu tư qua khảo sát "Đánh giá chất lượng dịch vụ công ty chứng khoán của bạn". Tham gia ngay để có cơ hội nhận được vé mời tham dự Diễn đàn Đầu tư Việt Nam 2027 diễn ra vào ngày 12/11/2026!

Nguồn: vietnambiz.vn

FPT: FPT khởi công tòa nhà công nghệ ở Hà Nội

CTCP Tập đoàn FPT (Mã: FPT) vừa tổ chức lễ khởi công Tòa nhà Công nghệ số 01 thuộc dự án Khu đô thị Công viên công nghệ số FPT tại phường Phú Diễn và phường Tây Tựu, Hà Nội vào sáng ngày 15/10. Công trình có tổng mức đầu tư hơn 1.311 tỷ đồng, được xây dựng trên lô đất CNS1 rộng 17.217 m², gồm 7 tầng nổi, một tầng hầm và một tầng tum. Tổng diện tích sàn xây dựng khoảng 69.831,5 m². Tòa nhà có chức năng văn phòng, thuộc công trình cấp I, thời hạn sử dụng theo thiết kế không dưới 50 năm. Thời gian thực hiện dự kiến khoảng 12 tháng, với khả năng đáp ứng nhu cầu làm việc của khoảng 6.000 chuyên gia công nghệ số và lao động phụ trợ.

Theo FPT, công trình được thiết kế theo hướng tạo không gian làm việc, nghiên cứu và thử nghiệm công nghệ, phục vụ hoạt động của các kỹ sư, chuyên gia, nhà khoa học, sinh viên và doanh nghiệp. Một số hạng mục kỹ thuật dự kiến được triển khai gồm hệ thống

điện phụ trợ từ năng lượng mặt trời, trụ sạc xe điện, giải pháp thu gom một phần nước mưa phục vụ tưới cây, rửa đường và hệ thống xử lý nước thải trước khi đấu nối vào hạ tầng chung. Tòa nhà Công nghệ số 01 là một hạng mục thuộc dự án Khu đô thị Công viên công nghệ số FPT, đã được Hà Nội và FPT khởi công tổng thể từ đầu năm 2026.

Theo quy hoạch, toàn dự án có diện tích khoảng 194,3 ha, trong đó khu công nghệ số tập trung chiếm khoảng 58,5 ha. Khi đi vào hoạt động, toàn khu dự kiến có khoảng 75.000 nhân sự làm việc, bao gồm chuyên gia công nghệ số và lao động phụ trợ. Khu công nghệ số tập trung được quy hoạch phục vụ các hoạt động nghiên cứu, đào tạo, phát triển, sản xuất, kinh doanh và dịch vụ công nghệ số, cùng các không gian trưng bày sản phẩm và kết nối doanh nghiệp. Tại lễ khởi công, ông Nguyễn Văn Khoa - Tổng Giám đốc FPT, cho biết tập đoàn định hướng phát triển khu công nghệ theo mô hình kết hợp nghiên cứu, đào tạo và ứng dụng công nghệ, với sự tham gia của các trường đại học, viện nghiên cứu và doanh nghiệp.

Các lĩnh vực được FPT đề cập gồm trí tuệ nhân tạo (AI), công nghệ bán dẫn, công nghệ lượng tử, thiết bị bay không người lái (UAV) và một số công nghệ chiến lược khác. FPT cũng dự kiến mở rộng hợp tác với các trường đại học, viện nghiên cứu, doanh nghiệp công nghệ, startup và chuyên gia trong, ngoài nước. Một số tập đoàn công nghệ quốc tế được doanh nghiệp đề cập trong kế hoạch kết nối gồm NVIDIA, Samsung và Microsoft. Theo FPT, định hướng phát triển dự án gắn với Nghị quyết 57-NQ/TW về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, trong đó tập trung vào hoạt động nghiên cứu, đào tạo nhân lực và phát triển các sản phẩm công nghệ.

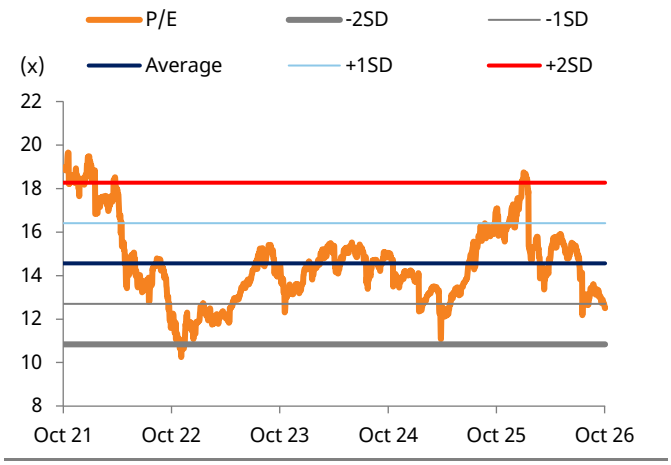
Bảng xếp hạng Dịch vụ bán lẻ tốt nhất thị trường chứng khoán Việt Nam VietnamBiz chính thức khởi động Best Retail Brokers 2026 - bảng xếp hạng thường niên nhằm ghi nhận và đánh giá chất lượng dịch vụ dành cho nhà đầu tư cá nhân tại các công ty chứng khoán Việt Nam. Với hệ thống tiêu chí đánh giá đa chiều, Best Retail Brokers 2026 hướng tới cung cấp một góc nhìn toàn diện về chất lượng dịch vụ bán lẻ, đồng thời ghi nhận những công ty chứng khoán đang tạo ra trải nghiệm tốt nhất cho nhà đầu tư. Tìm hiểu Best Retail Brokers 2026: https://vietnamrankings.vn Ban Tổ chức rất mong nhận được tiếng nói của các nhà đầu tư qua khảo sát "Đánh giá chất lượng dịch vụ công ty chứng khoán của bạn".

Tham gia ngay để có cơ hội nhận được vé mời tham dự Diễn đàn Đầu tư Việt Nam 2027 diễn ra vào ngày 12/11/2026!

Nguồn: vietnambiz.vn

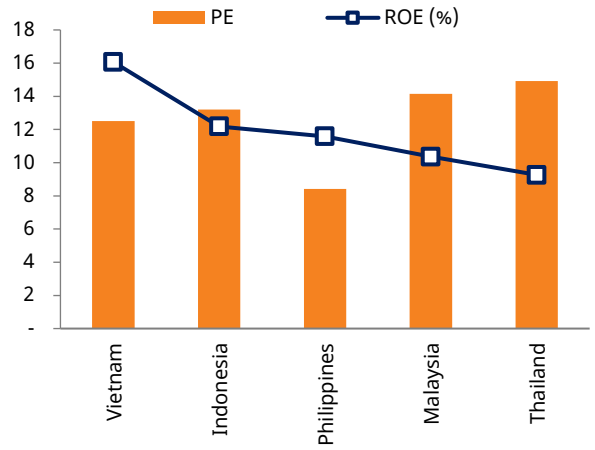
Chỉ báo tham khảo

Biểu đồ định giá P/E lịch sử của VN Index



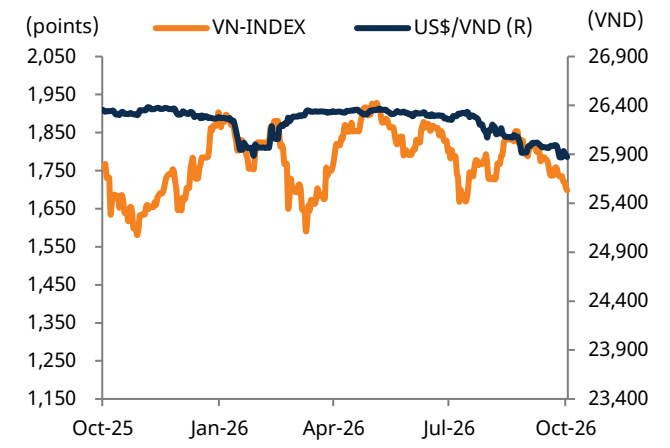
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ định giá P/E và ROE các thị trường



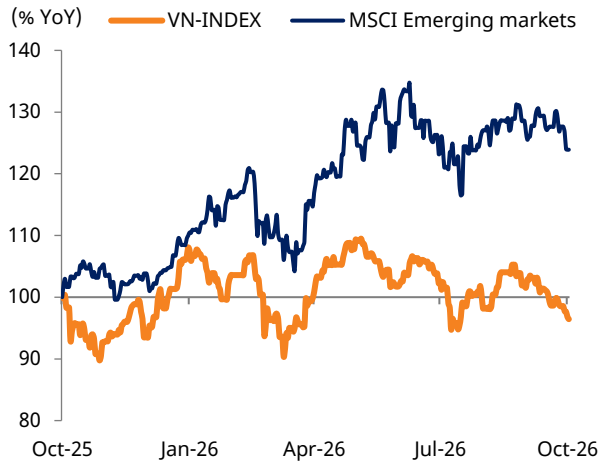
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ VN-Index và tỷ giá USD/VND



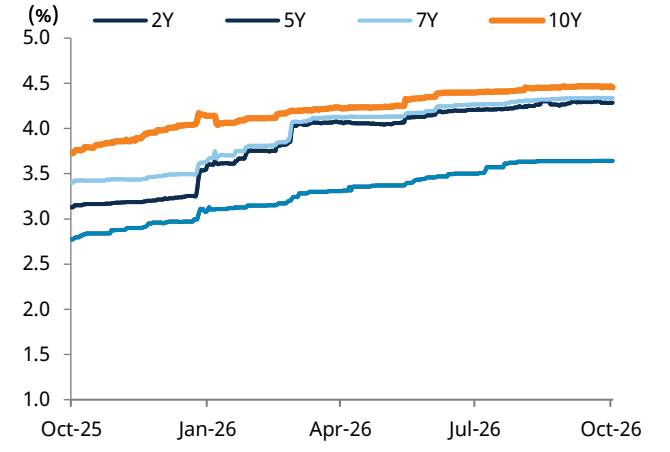
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ VN Index và MSCI Emerging Markets



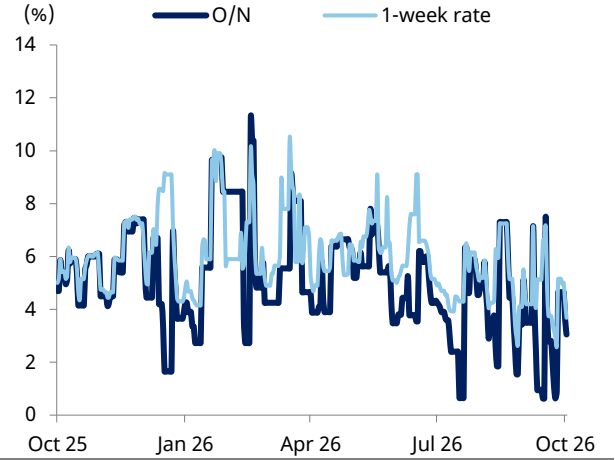
Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ lợi suất trái phiếu chính phủ



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Biểu đồ lãi suất liên ngân hàng



Nguồn: Bloomberg, Bộ phận phân tích Mirae Asset

Bảng chỉ số định giá chính của VN30

Tên công ty	Mã	Vốn hóa	Giá (VND)			Biến động giá (%)				Định giá (TTM)[1]			Sở hữu	Cổ tức			
		(VNDbn)	Đóng cửa	52Wcao	52Wthấp	1D	1W	1M	1Y	P/E	P/B	ROE(%)	Khối ngoại	EXdate	DPS[2]	12T[3]	FY24[4]
VN-Index		**8,223,960**	**1,698.35**	**1,936.55**	**1,578.42**	**-0.4**	**-2.3**	**-6.2**	**-3.4**	**12.5**	**1.9**	**16.1**					
VN30 Index		**6,247,644**	**1,843.71**	**2,121.13**	**1,737.11**	**-0.5**	**-1.8**	**-5.5**	**-8.3**	**11.0**	**1.9**	**18.1**					
Asia Commercial Bank JSC	ACB VN	119,571	20,600	23,982	19,204	0.7	1.2	-6.8	-11.5	7.6	1.2	16.7	23.2	6/15/2026	619	3.0	3.4
Bank for Investment and Development	BID VN	258,238	33,200	52,975	32,150	0.3	-2.1	-9.8	-9.9	7.8	1.3	16.5	17.5	7/17/2026	0	1.3	1.4
Petrovietnam Refining and Petrochemical Corp	BSR VN	141,206	28,200	39,600	13,500	-6.3	-11.9	-7.4	60.9	7.1	1.9	30.4	1.6	8/11/2026	300	1.1	0.7
Vietnam Joint Stock Commercial Bank	CTG VN	231,455	29,800	43,500	28,400	0.8	2.1	-2.5	-21.3	5.8	1.2	22.2	24.4	7/23/2026	0	1.5	1.6
FPT Corp	FPT VN	109,372	58,000	98,818	55,800	1.6	-2.8	-12.2	-28.8	10.9	2.7	27.3	28.1	5/28/2026	1,818	3.1	3.1
PetroVietnam Gas JSC	GAS VN	183,867	76,200	131,500	56,000	-3.1	-7.1	-16.6	29.2	14.5	2.7	18.4	2.1	9/22/2026	2,500	3.3	3.7
Vietnam Rubber Group Ltd	GVR VN	123,600	30,900	46,500	24,500	-1.6	-8.7	-0.2	12.6	17.5	2.0	12.1	N/A	11/13/2025	400	1.3	1.3
Ho Chi Minh City Development JCB	HDB VN	148,356	22,800	23,450	17,230	-1.7	5.9	9.4	16.1	7.4	1.7	25.8	19.4	7/12/2024	0	N/A	1.7
Hoa Phat Group JSC	HPG VN	175,193	20,750	27,000	19,600	-0.2	3.0	-2.1	-19.2	7.7	1.2	17.4	21.7	5/11/2026	455	2.2	1.6
Fortune Vietnam JCB	LPB VN	111,127	37,200	58,500	37,200	-2.4	-8.5	-21.7	-27.9	9.8	2.6	27.0	1.5	5/14/2026	3,000	8.1	8.1
Military Commercial JCB	MBB VN	200,368	19,900	24,426	17,678	2.8	5.3	-0.5	-11.8	6.4	1.3	22.1	22.2	7/9/2026	828	4.2	4.0
Masan Consumer Corp	MCH VN	182,775	139,800	183,343	125,000	-0.8	-2.6	-2.2	N/A	25.9	9.7	39.4	11.2	8/10/2026	4,074	2.9	3.6
Masan Group Corp	MSN VN	102,810	70,400	94,000	61,700	-1.8	-5.1	4.5	-14.7	15.2	2.7	19.5	24.3	7/4/2022	0	N/A	1.7
Mobile World Investment Corp	MWG VN	107,431	72,800	94,400	62,500	-1.0	-4.3	2.2	-12.6	10.9	3.0	30.2	49.0	10/7/2026	2,000	2.7	3.2
Saigon Beer Alcohol Beverage Corp	SAB VN	55,150	43,000	57,100	42,050	0.0	0.0	-3.5	-5.0	11.9	2.8	22.6	58.8	7/28/2026	5,000	11.6	11.0
Saigon - Hanoi JSC Bank	SHB VN	55,575	10,400	18,185	9,550	1.0	3.5	-10.0	-42.0	4.0	0.6	17.5	4.3	6/9/2025	591	N/A	N/A
Southeast Asia JSC Bank	SSB VN	54,518	15,900	24,800	13,234	1.6	-7.0	-23.9	0.9	18.8	1.3	7.1	0.9	N/A	0	N/A	N/A
SSI Securities Corp	SSI VN	57,544	19,250	32,070	18,083	1.9	1.0	-6.8	-38.8	11.3	1.4	13.9	N/A	8/17/2026	833	4.3	4.6
Saigon Thuong Tin JSC Bank	STB VN	118,392	62,800	79,000	45,950	-2.8	-6.7	-17.4	4.7	19.3	1.9	5.0	10.6	11/29/2013	0	N/A	N/A
Vietnam Technological & Commer	TCB VN	233,137	32,900	41,650	27,800	-0.3	3.1	2.2	-19.4	8.6	1.3	16.1	20.3	5/19/2026	700	2.1	2.5
Techcom Securities JSC	TCX VN	92,056	27,650	45,000	26,600	1.5	1.5	-14.0	N/A	14.7	2.0	16.1	8.4	4/7/2026	0	1.3	1.5
Bank for Foreign Trade of Vietnam	VCB VN	472,096	56,500	78,800	52,600	0.4	-0.2	-5.8	-9.6	11.3	1.9	18.0	19.9	7/23/2026	450	0.8	0.9
Vinhomes JSC	VHM VN	483,853	58,900	86,650	43,450	-3.4	-10.4	-17.5	-5.0	6.1	1.8	33.1	6.4	6/29/2026	3,000	5.1	2.7
Vietnam International JSC Bank	VIB VN	51,438	13,800	18,630	12,831	-1.1	0.0	2.2	-25.4	6.9	1.1	16.2	3.8	4/29/2026	822	6.0	5.7
Vingroup JSC	VIC VN	1,692,157	218,000	265,000	93,000	-0.2	-4.4	-9.7	108.1	77.9	9.7	12.6	3.1	8/6/2014	0	N/A	0.0
Vietjet Aviation JSC	VJC VN	97,906	127,300	169,231	111,923	-0.6	-0.9	2.3	1.5	44.4	3.7	8.7	5.3	4/23/2019	0	N/A	N/A
Vietnam Dairy Products JSC	VNM VN	119,545	57,200	75,500	54,600	-1.2	-1.2	-4.2	-10.1	12.1	3.8	31.1	49.7	6/26/2026	4,350	8.2	7.9
Vietnam Prosperity JSC Bank	VPB VN	244,500	24,450	27,491	18,962	0.4	4.3	11.5	-8.6	8.2	1.4	18.3	22.2	5/15/2026	397	1.6	1.7
Vinpearl JSC	VPL VN	138,084	77,000	111,000	67,000	1.3	-3.9	-10.0	-8.0	46.1	3.2	7.5	6.6	N/A	0	N/A	N/A
Vincom Retail JSC	VRE VN	51,354	22,600	43,550	20,900	0.9	-2.2	-12.1	-46.1	7.1	1.0	15.5	11.3	6/30/2026	1,000	4.4	0.0

Nguồn:MiraeAssetResearch,Bloomberg

Ghi chú:[1]Các chỉ tiêu dự báo theo Bloomberg;[2]DPS:Tỷ lệ chi trả cổ tức; [3]Tỷ suất cổ tức, tính theo giá trị chi trả trong12tháng gần nhất và giá trị thị trường của cổ phiếu;[4]Ước tính tỷ suất cổ tức của năm tài chính hiện tại

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được công bố bởi Công ty Cổ phần Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam) (MAS), công ty chứng khoán được phép thực hiện môi giới chứng khoán tại nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và là thành viên của Sở giao dịch chứng khoán Việt Nam. Thông tin và ý kiến trong báo cáo này đã được tổng hợp một cách thiện chí và từ các nguồn được cho là đáng tin cậy, nhưng những thông tin đó chưa được xác minh một cách độc lập và MAS không cam đoan, đại diện hoặc bảo đảm, rõ ràng hay ngụ ý, về tính công bằng, chính xác, đầy đủ hoặc tính đúng đắn của thông tin và ý kiến trong báo cáo này hoặc của bất kỳ bản dịch nào từ tiếng Anh sang tiếng Việt. Trong trường hợp bản dịch tiếng Anh của báo cáo được chuẩn bị bằng tiếng Việt, bản gốc của báo cáo bằng tiếng Việt có thể đã được cung cấp cho nhà đầu tư trước khi thực hiện báo cáo này. Đối tượng dự kiến của báo cáo này là các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp, có kiến thức cơ bản về môi trường kinh doanh địa phương, các thông lệ chung, luật và nguyên tắc kế toán và không có đối tượng nào nhận hoặc sử dụng báo cáo này vi phạm bất kỳ luật và quy định nào hoặc quy định của MAS và các bên liên kết, chi nhánh đối với các yêu cầu đăng ký hoặc cấp phép ở bất kỳ khu vực tài phán nào sẽ nhận được hoặc sử dụng bất kỳ thông tin nào từ đây. Báo cáo này chỉ dành cho mục đích thông tin chung, không phải và sẽ không được hiểu là một lời đề nghị hoặc một lời mời chào để thực hiện bất cứ giao dịch chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào khác. Báo cáo này không phải là lời khuyên đầu tư cho bất kỳ đối tượng nào và đối tượng đó sẽ không được coi là khách hàng của MAS khi nhận được báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư, tình hình tài chính hoặc nhu cầu cụ thể của các khách hàng cá nhân. Không được dựa vào báo cáo này để thực hiện quyết định độc lập. Thông tin và ý kiến có trong báo cáo này có giá trị kể từ ngày công bố và có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Giá và giá trị của các khoản đầu tư được đề cập trong báo cáo này và thu nhập từ các khoản đầu tư đó có thể giảm giá hoặc tăng giá, và các nhà đầu tư có thể phải chịu thua lỗ cho các khoản đầu tư. Hiệu suất trong quá khứ không phải là hướng dẫn cho hiệu suất trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ nhân viên và đại diện của họ không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng báo cáo này. MAS có thể đã đưa ra các báo cáo khác không nhất quán và đưa ra kết luận khác với các ý kiến được trình bày trong báo cáo này. Các báo cáo có thể phản ánh các giả định, quan điểm và phương pháp phân tích khác nhau của các nhà phân tích. MAS có thể đưa ra các quyết định đầu tư không phù hợp với các ý kiến và quan điểm được trình bày trong báo cáo nghiên cứu này. MAS, các chi nhánh và giám đốc, cán bộ, nhân viên và đại diện có thể mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán vào bất kỳ lúc nào và có thể thực hiện mua hoặc bán, hoặc đề nghị mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào như vậy hoặc các công cụ tài chính khác tùy từng thời điểm trên thị trường hoặc theo cách khác, trong từng trường hợp, với tư cách là bên tự doanh hoặc môi giới. MAS và các chi nhánh có thể đã có, hoặc có thể tham gia vào các mối quan hệ kinh doanh với các công ty để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được cho phép theo luật và quy định hiện hành. Không một phần nào của báo cáo này có thể được sao chép hoặc soạn thảo lại theo bất kỳ cách thức hoặc hình thức nào hoặc được phân phối lại hoặc xuất bản, toàn bộ hoặc một phần, mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của MAS.